

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quốc Cường

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

NGÔ TẤN S; Tên gọi khác: Núi; Sinh ngày: 14-3-2002; Nơi sinh: Thành phố Đà Nẵng;

Nơi cư trú: Thôn Phước Hưng N, xã Hòa Nh, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; con ông Ngô Tấn T và bà Nguyễn Thị Hồng L (đều còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16-12-2019; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Ngô Tấn T, sinh năm: 1980 và bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm: 1985. Cùng địa chỉ: Thôn Phước Hưng N, xã Hòa Nh, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Bùi Xuân N1 – Luật sư Đoàn Luật sư TP Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Hồng T1 - sinh năm: 1985; Địa chỉ: Tổ 128 phường Hòa M, quận Liên C, TP Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14-12-2019, Ngô Tấn S đến đường Phạm Như X, thành phố Đà Nẵng để tìm gặp và mua của một người tên V (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy thuốc lắc gồm 38 viên thuốc lắc dạng viên nén hình lục giác màu tím với giá 300.000 đồng/01 viên và 01 gói ma túy khay với giá 500.000 đồng nhưng S chưa đưa tiền. Sau khi mua được ma túy, S cất giấu vào trong nắp bình xăng xe mô tô Honda Airblade biển số 43F1-39991. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 16-12-2019, có một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) liên lạc với Ngô Tấn S hỏi mua 10 viên ma túy thuốc lắc với giá 350.000 đồng/ 01 viên và hẹn giao ma túy tại trước quán Karaoke Sao Mai, địa chỉ K90/3 Hà Huy T2, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Sau đó S lấy 10 viên ma túy thuốc lắc bỏ vào trong gói thuốc lá hiệu White Hourse và cất giấu trong ống tay áo bên trái S đang mặc; số ma túy còn lại S cất giấu trong nắp bình xăng xe mô tô Honda Airblade biển số 43F1-39991. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, S điều khiển xe mô tô Airblade đến trước quán karaoke Sao Mai để bán ma túy cho người phụ nữ đã hẹn nhưng chưa bán được thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang; thu giữ trong ống tay áo khoác bên trái S đang mặc có 01 gói thuốc hiệu White Hourse bên trong có 01 gói ni lông chứa 10 viên nén màu tím hình lục giác, trên mặt mỗi viên khắc chữ “qp”, theo S khai nhận là ma túy thuốc lắc, được niêm phong, ký hiệu G1.

Cơ quan Công an tiếp tục kiểm tra, phát hiện và thu giữ trên xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 43F1- 39991:

+ 01 gói ni lông kích thước 10x6cm, bên trong có chứa 28 viên nén màu tím hình lục giác, trên mặt mỗi viên có khắc chữ “qp”, theo S khai nhận là ma túy thuốc lắc, được niêm phong, ký hiệu G2; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse;

+ 01 gói ni lông kích thước 6x5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, theo S khai nhận là ma túy khay, được niêm phong, ký hiệu G3.

Ngoài ra còn tạm giữ của S gồm:

- 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Redmi, số imei 863265040390895, có gắn sim: 0789452732;

- 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, số imei 355774102795292, có gắn sim: 0905532253;

- 01 xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ đen, biển số 43F1-399.91, số máy JF63E-2219204, số khung RLHJF6317H2036995;

- Số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Tấn S tại Tổ 128, phường Hòa M, quận Liên C, thành phố Đà Nẵng: Không tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Qua thử test, Ngô Tấn S có kết quả dương tính với chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 03/GĐ-MT ngày 24-12-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

“- Các viên nén trong bì niêm phong ký hiệu G1, G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, MDMA; khối lượng các viên nén G1: 3,944 gam; G2: 10,732 gam.

- Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G3 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu tinh thể G3: 6,930 gam”.

Tổng khối lượng ma túy Ngô Tấn S mua bán trái phép là 14,676 gam ma túy loại Methamphetamine, MDMA và 6,930 gam ma túy loại Ketamine. Tổng khối lượng ma túy Ngô Tấn S cất giấu trái phép nhằm mục đích mua bán là $(14,676 : 30 \times 100\%) + (6,930 : 100 \times 100\%) = 55,85\% < 100\%$, thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, theo điểm b Khoản 3 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02-02-2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự.

Qua làm việc, Ngô Tấn S khai nhận toàn bộ số ma túy nêu trên mà cơ quan Công an thu giữ đều là của S cất giấu để bán kiếm lời.

Nguyên nhân dẫn đến Ngô Tấn S phạm tội là do đua đòi, ăn chơi, nghiện hút dẫn đến mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSTK ngày 18 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Ngô Tấn S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Tấn S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên.

Đề nghị HĐXX áp dụng điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý tang vật vụ án: Cần tịch thu, tiêu hủy ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 03/GĐ-MT ngày 24-12-2019, có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse; Tịch thu, sung quỹ 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, số imei 355774102795292, gắn sim số: 0905532253; Trả lại cho Ngô Tấn S 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Redmi, số imei 863265040390895, có gắn sim: 0789452732 và số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo và Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo với mức án thấp nhất để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lúc 16 giờ 30 phút ngày 16-12-2019 tại trước địa chỉ số K90/3 đường Hà Huy T2, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Ngô Tấn S có hành vi mua bán trái phép 14,676 gam ma túy loại Methamphetamine, MDMA và 6,930 gam ma túy loại Ketamine thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang.

[2] Hành vi của Ngô Tấn S đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo đã mua ma túy nhằm mục đích bán lại thu lợi bất chính nên cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố đối với bị cáo Ngô Tấn S là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có trình độ học vấn nhất định nên phải nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy đối với bản thân và cộng đồng. Nhà nước ta đã có chính sách quản lý độc quyền nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử phạt thật nghiêm minh, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài nhằm mục đích răn đe, giáo dục.

[4] Xét những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo có ông cố ngoại là Liệt sĩ nên HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tính đến ngày phạm tội, bị cáo được 17 tuổi 08 tháng 02 ngày - là người chưa thành niên, nên khi lượng hình, HĐXX quyết định hình phạt cho bị cáo chỉ bằng ba phần tư so với trường hợp tương tự theo quy định tại Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng, HĐXX áp dụng các quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết như sau:

Đối với Mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 03/GĐ-MT ngày 24-12-2019, có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và 01 (một) vỏ bao

thuốc lá hiệu White Horse đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng là 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, số imei 355774102795292, gắn sim số: 0905532253 của Ngô Tấn S dùng để liên lạc mua và bán ma túy HĐXX thấy cần tịch thu, sung quỹ nhà nước do đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Redmi, số imei 863265040390895, có gắn sim: 0789452732 của Ngô Tấn S không dùng vào mục đích phạm tội và số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) là tiền của Ngô Tấn S tiêu dùng cá nhân. Các vật chứng này không chứng minh được liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho chủ sở hữu - bị cáo Ngô Tấn S.

[6] Vật chứng trong vụ án còn có 01 xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ đen, biển số 43F1-399.91, số máy JF63E-2219204, số khung RLHJF6317H2036995 do Ông Nguyễn Hồng T1 (cậu ruột của Ngô Tấn S) là chủ sở hữu đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe máy. Ông T1 cho S mượn xe mô tô trên làm phương tiện đi lại và không biết việc S sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả xe mô tô nêu trên cho ông T2 theo Quyết định xử lý vật chứng số 11/CSMT ngày 06-01-2020 của Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng là có căn cứ.

[7] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Tấn S đã bị Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[8] Đối với đối tượng tên V là người bán ma túy cho S và người phụ nữ mua ma túy của S chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay do phù hợp với quy định của pháp luật và tính chất của vụ án.

[11] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp; do đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Tấn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Ngô Tấn S **07 (bảy) năm** tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2019.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 03/GĐ-MT ngày 24-12-2019, có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse.

- Tịch thu, sung quỹ 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, số imei 355774102795292, gắn sim số: 0905532253.

- Trả lại cho Ngô Tấn S 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Redmi, số imei 863265040390895, có gắn sim: 0789452732 và số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Các vật chứng nói trên Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng hiện đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 02 năm 2020.

3. Án phí: Bị cáo Ngô Tấn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo và người bào chữa (nếu có);
- Bị hại (nếu có)
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an Q.Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS Công an Q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q.Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Mai